

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDXKT
Gói thầu số 01/TV: Tư vấn khảo sát, lập BCKT-KT ĐTXD
Công trình: Cải tạo nhà kho Quảng Phú năm 2026

Kính gửi: Giám đốc Công ty Điện lực Quảng Ngãi

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự án và gói thầu

- Tên Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Quảng Ngãi – Chi nhánh Tổng công ty Điện lực miền Trung.

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01/TV: Tư vấn khảo sát, lập BCKT-KT ĐTXD Công trình: Cải tạo nhà kho Quảng Phú năm 2026.

- Số KHLCNT: PL2500197323 – 00 thời điểm đăng tải 26/08/2025

- Số E-TBMT: IB2500376103 – 00 thời điểm đăng tải 16/09/2025

- Giá gói thầu: **545.197.057 VND**

- Nguồn vốn: KHCB và vay TDTM kế hoạch ĐTXD

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tối đa 75 ngày

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý III/2025

- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ

- Loại hợp đồng: Trọn gói

- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày

- Tùy chọn mua thêm (nếu có): Không

- Các văn bản pháp lý liên quan:

+ Quyết định số 6211/QĐ-EVNCPC ngày 07/8/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Trung về việc tạm giao kế hoạch ĐTXD năm 2026 – QNPC.

+ Quyết định số 1303/QĐ-QNPC ngày 09/8/2025 của Công ty Điện lực Quảng Ngãi về việc giao quản lý dự án đầu tư xây dựng năm 2026.

+ Quyết định số 1969/QĐ-QNPC ngày 22/8/2025 của Công ty Điện lực Quảng Ngãi Về việc phê duyệt nhiệm vụ kỹ thuật, dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị Dự án: Cải tạo nhà kho Quảng Phú năm 2026.

+ Quyết định số 3062/QĐ-QNPC ngày 16/9/2025 của Công ty Điện lực Quảng Ngãi về việc phê duyệt E-HSMT Gói thầu số 01/TV: Tư vấn khảo sát, lập BCKT-KT ĐTXD Công trình: Cải tạo nhà kho Quảng Phú năm 2026.

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập Tổ chuyên gia: Tổ chuyên gia được thành lập theo Quyết định số 705/QĐ-QNPC ngày 21/7/2025 để thực hiện đánh giá E-HSĐXKT Gói thầu số 01/TV: Tư vấn khảo sát, lập BCKT-KT ĐTXD Công trình: Cải tạo nhà kho Quảng Phú năm 2026.

b) Thành phần Tổ chuyên gia: Họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong Tổ chuyên gia tại **Bảng số 01**.

Bảng số 1

TT	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong Tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
1	Phạm Ngọc Huân	Phó Giám đốc Công ty, Tổ trưởng	Theo quy chế làm việc số 999/QC-QNPC ngày 30/7/2025
2	Huỳnh Tấn Phúc	TB. QLDA ĐTXD, Ủy viên TT	-nt-
3	Hoàng Đức Thịnh	PTB Ban QLDA ĐTXD, Ủy viên	-nt-
4	Bùi Minh Tánh	PTB Ban QLDA ĐTXD, Ủy viên	-nt-
5	Nguyễn Hoàng Tín	PTP Kỹ thuật, Ủy viên	-nt-
6	Nguyễn Quốc Đạt	CV Ban QLDA ĐTXD, Ủy viên	-nt-
7	Lê Thị Phước Thảo	CV Ban QLDA ĐTXD, Ủy viên	-nt-
8	Nguyễn Thiên Quân	CV Ban QLDA ĐTXD, Ủy viên	-nt-
9	Võ Duy Toàn	CV Ban QLDA ĐTXD, Ủy viên	-nt-
10	Hồ Tấn Thương	CV Ban QLDA ĐTXD, Ủy viên	-nt-
11	Phạm Hồng Ân	CV Ban QLDA ĐTXD, Ủy viên	-nt-
12	Đỗ Tiến Hùng	CV Ban QLDA ĐTXD, Ủy viên	-nt-
13	Lữ Xuân Nhân	CV Ban QLDA ĐTXD, Ủy viên	-nt-
14	Nguyễn Văn Hùng	CV P. KH&VT, Ủy viên	-nt-

TT	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong Tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
15	Đặng Xuân Duy	CV P. KT, Ủy viên	-nt-
16	Tạ Minh Hoàng	CV P. KT, Ủy viên	-nt-
17	Tôn Long Đại	CV P. KT, Ủy viên	-nt-
18	Nguyễn Việt Tân	CV phòng TCKT, Ủy viên	-nt-
19	Nguyễn Thị Thu Chinh	CV Phòng TTBVPC, Ủy viên	-nt-
20	Nguyễn Hữu Thọ	CV P. AT, Ủy viên	-nt-

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

Từng cá nhân đánh hồ sơ theo sự phân công, sau đó tổ chức họp thông qua, những ý kiến khác biệt so với đa số các thành viên khác sẽ được bảo lưu trong báo cáo này.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDXKT

1. Biên bản mở thầu:

Số TBMT	IB2500376103
Tên gói thầu	Gói thầu số 01/TV: Tư vấn khảo sát, lập BCKT-KT ĐTXD
Tên chủ đầu tư	CÔNG TY ĐIỆN LỰC QUẢNG NGÃI - CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG
Số lượng nhà thầu	1
Thời điểm hoàn thành mở thầu	16/10/2025 08:21
Lĩnh vực	Tư vấn

STT	Tên nhà thầu	Hiệu lực E-HSDT (ngày)	Thời gian thực hiện gói thầu
1	LIÊN QUÂN ADP-114	90	30 ngày

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDXKT:

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ E-HSDXKT được tổng hợp theo **Bảng số 02** dưới đây: (trích xuất từ Mẫu số 01)

Bảng số 2

TT	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, Không đạt)
1	LIÊN QUÂN ADP-114	Đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp E- HSDXKT không hợp lệ (*kể cả sau khi nhà thầu bổ sung, làm rõ E-HSDXKT*): Không có.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDXKT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu: Không có.

3. Đánh giá chi tiết E-HSDXKT

a) Trên cơ sở đánh giá chi tiết về kỹ thuật của từng E-HSDXKT (*lập theo Mẫu số 02*), kết quả đánh giá nội dung này được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây:

Bảng số 3

TT	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
1	LIÊN QUÂN ADP-114	63,5	Không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (*kể cả khi đã làm rõ E-HSDT*):

Tổ chuyên gia gửi văn bản số 4386/QNPC-BQLDA ngày 22/10/2025 yêu cầu Nhà thầu Liên quân ADP-114 bổ sung, làm rõ Gói thầu số 01/TV: Tư vấn khảo sát, lập BCKT-KT ĐTXD; Nhà thầu đã nộp văn bản và tài liệu bổ sung, làm rõ theo yêu cầu. Tổ CGĐT đánh giá theo E-HSDT và tài liệu bổ sung nhà thầu đã nộp.

Tổ chuyên gia đánh giá Nhà thầu Liên quân ADP-114 không đáp ứng **Mức điểm yêu cầu tối thiểu** của các tiêu chí: “**Kinh nghiệm và năng lực của nhà thầu; Chủ nhiệm dự án/Chủ nhiệm thiết kế**”

c) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá: Không.

III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSDXKT, Tổ chuyên gia nêu rõ các nội dung sau đây:

1. Danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật: Không.

2. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSDXKT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý: Không có.

IV. Ý KIẾN BẢO LƯU

Không có thành viên nào có ý kiến bảo lưu.

Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

TT	Họ và tên	Chữ ký
1	Phạm Ngọc Huân	
2	Huỳnh Tấn Phúc	
3	Hoàng Đức Thịnh	
4	Bùi Minh Tánh	
5	Nguyễn Hoàng Tín	
6	Nguyễn Quốc Đạt	
7	Lê Thị Phước Thảo	
8	Nguyễn Thiên Quân	
9	Võ Duy Toàn	
10	Hồ Tấn Thương	
11	Phạm Hồng Ân	

TT	Họ và tên	Chữ ký
12	Đỗ Tiến Hùng	
13	Lữ Xuân Nhân	
14	Nguyễn Văn Hùng	
15	Đặng Xuân Duy	
16	Tạ Minh Hoàng	
17	Tôn Long Đại	
18	Nguyễn Việt Tân	
19	Nguyễn Thị Thu Chinh	
20	Nguyễn Hữu Thọ	




ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LỆ CỦA E-HSDXKT

E-HSDXKT của nhà thầu: LIÊN QUÂN ADP-114

Stt	Nội dung đánh giá trong E-HSMT	Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống		Kết quả đánh giá của chuyên gia		Nhận xét của chuyên gia (nếu có)
		Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
1	Thỏa thuận liên danh (đối với nhà thầu liên danh)	x	-	x	-	
2	Tư cách hợp lệ theo quy định tại khoản 1 hoặc 2 Điều 5 của Luật Đấu thầu	x	-	x	-	
2.1	Nhà thầu là tổ chức đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:	-	-	-	-	
2.1.1	Hạch toán tài chính độc lập	x	-	x	-	
2.1.2	Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản	x	-	x	-	
2.1.3	Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu	x	-	x	-	
2.1.4	Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu	x	-	x	-	
2.1.5	Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị Tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu.	x	-	x	-	
2.1.6	Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Luật Đấu thầu	x	-	x	-	
2.1.7	Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự	x	-	x	-	
3	Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống	x	-	x	-	

4	Có đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực (nếu có)	x	-	x	-	
Kết luận		Đạt		Đạt		

Người đánh giá

TT	Họ và tên	Chữ ký	TT	Họ và tên	Chữ ký
1	Nguyễn Thị Thu Chinh		3	Bùi Minh Tánh	
2	Lê Thị Phước Thảo				

ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

Gói thầu: Gói thầu số 01/TV: Tư vấn khảo sát, lập BCKT-KT ĐTXD

Dự án/dự toán mua sắm: Cải tạo nhà kho Quảng Phú năm 2026

Nhà thầu: LIÊN QUÂN ADP-114

STT	Nội dung đánh giá	Mức điểm quy định trong E-HSMT		Kết quả đánh giá của chuyên gia	
		Điểm tối đa	Điểm tối thiểu	Điểm đánh giá	Nhận xét của chuyên gia
1	Kinh nghiệm và năng lực của nhà thầu (Từ 0 đến 15% tổng số điểm)	15	9	0	
1.1	Đã thực hiện gói thầu có tính chất tương tự trong 03 năm gần đây (2022,2023,2024)	15		0	1/ Hợp đồng số 17/2024/HĐTVTK ngày 30/6/2024: Không đạt yêu cầu về hợp đồng tương tự 2/ Hợp đồng số 4418/2024/HĐTV-QBPC-ADP ngày 06/11/2024: Không đạt yêu cầu về hợp đồng tương tự 3/ Hợp đồng số 15/2024/HĐTV ngày 30/6/2024: Không đạt yêu cầu về hợp đồng tương tự 4/ Hợp đồng số 01/TV/2025/ĐH-LT-QN-MH ngày 18/10/2024: Không đạt yêu cầu về hợp đồng tương tự 5/ Hợp đồng số 18/2024/HĐTVTK ngày 01/5/2024: Không đạt yêu cầu về hợp đồng tương tự
2	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu (5% tổng số điểm)	5		5	

<p>2.1</p>	<p>Do EVNCPC và các đơn vị thành viên EVNCPC đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong vòng 36 tháng tính đến tháng có thời điểm đóng thầu (riêng kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thì thời gian đăng tải trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tối thiểu sau 20 ngày kể từ ngày đăng tải, danh sách các đơn vị thành viên theo Điều lệ của EVNCPC tại thời điểm đánh giá hợp đồng), gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu: (i) nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có); (ii) nhà thầu đã đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng; (iii) nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng; (iv) Nhà thầu đã ký thỏa thuận khung nhưng không tiến hành hoặc từ chối hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng (v) Nhà thầu rút hồ sơ dự thầu, hồ sơ yêu cầu sau thời điểm đóng thầu và trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; (vi) Nhà thầu không nộp bản gốc bảo đảm dự thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư, bên mời thầu hoặc không nộp tiền mặt, séc bảo chi, thư bảo lãnh dự thầu hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh theo quy định của pháp luật về đấu thầu; (vii) Nhà thầu không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng; (viii) Nhà thầu từ chối hoặc không xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày bên mời thầu mời nhà thầu xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đối với chào giá trực tuyến rút gọn.” - Uy tín của nhà thầu dựa trên kết quả thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó và có lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Không vi phạm: điểm tối đa. - Có vi phạm: 0 điểm. 	<p>5</p>		<p>5</p>	
------------	---	----------	--	----------	--




3	Giải pháp và phương pháp luận (Từ 30 đến 40% tổng số điểm)	30	18	28,5	
3.1	Hiểu rõ mục đích gói thầu	4		4	
3.1.1	Am hiểu chung về phạm vi, quy mô của gói thầu nêu trong điều khoản tham chiếu	1		1	
3.1.2	Đề xuất kỹ thuật có nêu các nội dung phù hợp với phạm vi, quy mô của gói thầu	1		1	
3.1.3	Khảo sát hiện trường dự án (đề xuất về kỹ thuật có các hình minh họa vị trí)	1		1	
3.1.4	Đề xuất kỹ thuật có các nội dung mô tả về vị trí, đặc điểm của dự án	1		1	
3.2	Cách tiếp cận và phương pháp luận	4		4	
3.2.1	Đề xuất kỹ thuật bao gồm tất cả các hạng mục công việc quy định trong điều khoản tham chiếu. Các hạng mục công việc được phân chia thành những nhiệm vụ cụ thể một cách hoàn chỉnh và logic; đồng thời có phân công cho từng chuyên gia tư vấn đề xuất cho dự án	2		2	
3.2.2	Đề xuất trình bày rõ ràng làm thế nào để thực hiện tốt được công việc (đặc biệt là những công việc mang tính đặc thù của dự án)	1		1	
3.2.3	Phương pháp luận phù hợp với nhiệm vụ	1		1	
3.3	Sáng kiến cải tiến	2		2	
3.3.1	Đề xuất các giải pháp cải tiến để thực hiện tốt hơn các nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện dự án	1		1	
3.3.2	Cách tiếp cận và phương pháp luận của nhà thầu chuyên nghiệp và tiên tiến	1		1	

3.4	Cách trình bày		2		2	
3.4.1	Đề xuất được kết cấu và trình bày một cách hợp lý, dễ theo dõi		1		1	
3.4.2	Đề xuất hoàn chỉnh và thuyết phục		1		1	
3.5	Kế hoạch triển khai		10		8,5	
3.5.1	Có xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ nêu trong điều khoản tham chiếu		5		5	
3.5.2	Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với giải pháp, phương pháp luận và tiến độ dự kiến		2		2	
3.5.3	Kế hoạch của mỗi nhiệm vụ cụ thể được phân tích, mô tả chi tiết và khả thi		1,5		1,5	
3.5.4	Tổng thời gian thực hiện các nhiệm vụ (thời gian thực hiện hợp đồng) phù hợp với tiến độ qui định trong HSMT		1,5		0	Phương pháp luận nêu giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công: 60 ngày
3.6	Bố trí nhân sự		6		6	
3.6.1	Có bảng phân công nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ		2		2	
3.6.2	Bảng phân công nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ được lập chi tiết, đầy đủ cho tất cả các nhiệm vụ nêu trong điều khoản tham chiếu		2		2	
3.6.3	Thời điểm và thời gian huy động nguồn nhân lực phù hợp với kế hoạch thực hiện		2		2	
3.7	Các yếu tố khác		2		2	
3.7.1	Có bảng liệt kê các máy móc trang thiết bị, phần mềm phục vụ công tác thực hiện các nhiệm vụ		2		2	

4	Nhân sự chủ chốt (Từ 50 đến 60% tổng số điểm)		50	30	30	
	Vị trí	Số lượng				
4.1	Chủ nhiệm khảo sát địa chất công trình	1	10	6	8	Nhà thầu cung cấp 03 công trình tương tự
4.1.1	Có chứng chỉ hành nghề khảo sát địa chất công trình hạng III trở lên.		5		5	
4.1.2	Kinh nghiệm: Đã là chủ nhiệm khảo sát công trình tương tự:		5		3	
4.2	Chủ nhiệm dự án/Chủ nhiệm thiết kế	1	12	7,2	0	
4.2.1	Có chứng chỉ hành nghề thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp hạng III trở lên.		6		0	Nhà thầu không cung cấp chứng chỉ hành nghề theo yêu cầu
4.2.2	Đã làm chủ nhiệm lập dự án hoặc chủ nhiệm thiết kế công trình tương tự:		6		0	Nhà thầu không không cung cấp các tài liệu chứng minh
4.3	Chủ trì thiết kế phần điện	1	10	6	7	
4.3.1	Có chứng chỉ hành nghề thiết kế cơ điện công trình hạng III trở lên.		5		5	
4.3.2	Đã là chủ trì thiết kế phần điện công trình tương tự:		5		2	Nhà thầu cung cấp 02 công trình tương tự
4.4	Chủ trì thiết kế phần PCCC	1	10	6	7	
4.4.1	Có chứng chỉ hành nghề thiết kế về phòng cháy chữa cháy		5		5	
4.4.2	Đã là chủ trì thiết kế phần PCCC công trình tương tự:		5		2	Nhà thầu cung cấp 02 công trình tương tự
4.5	Chủ trì lập tổng mức đầu tư/ Chủ trì lập dự toán	1	8	4,8	8	

4.5.1	Có chứng chỉ hành nghề định giá xây dựng hạng III trở lên.		4		4	
4.5.2	Đã chủ trì lập Tổng mức đầu tư hoặc Dự toán xây dựng công trình tương tự:		4		4	Nhà thầu cung cấp 04 công trình tương tự
TỔNG CỘNG			100	70	63,5	
KẾT LUẬN			Không đạt			

Người đánh giá

TT	Họ và tên	Chữ ký	TT	Họ và tên	Chữ ký
1	Hoàng Đức Thịnh		3	Nguyễn Thiên Quân	
2	Đỗ Tiên Hùng		4	Nguyễn Hữu Thọ	